

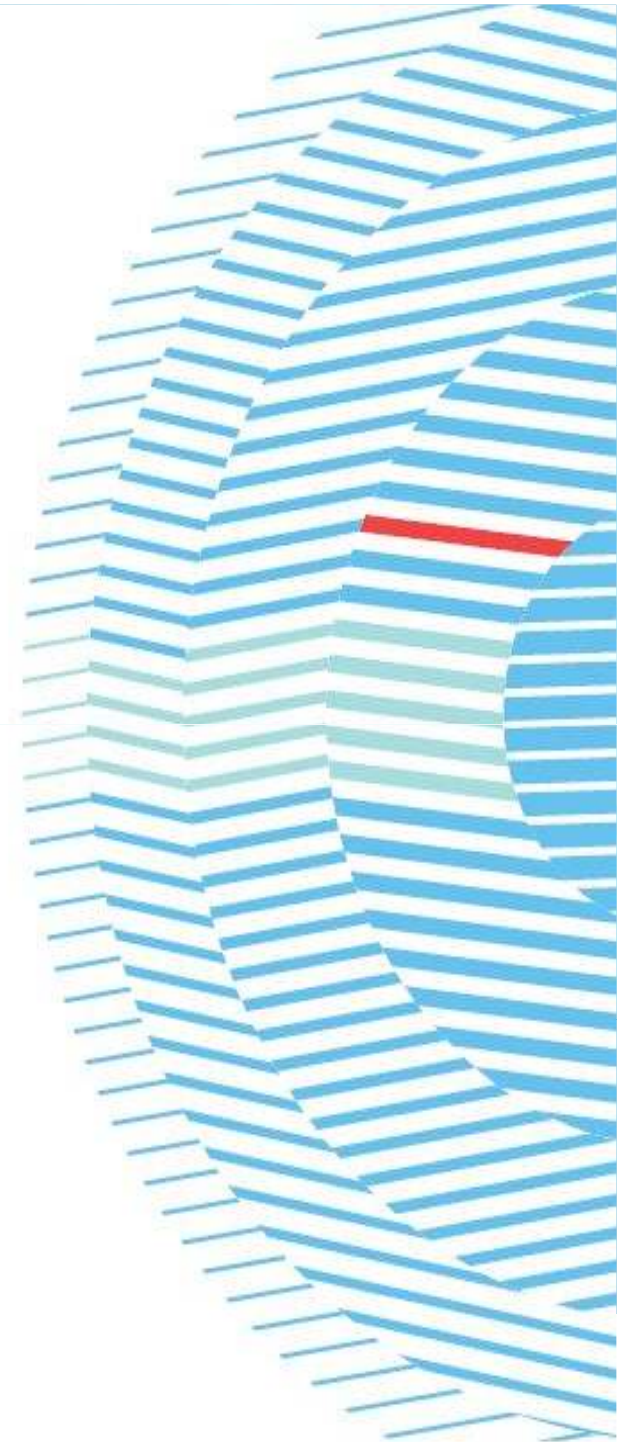


**HỘI THẢO**

**VỤ ĐIỀU TRA CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ  
ĐẦU TIÊN Ở VIỆT NAM**

**Kết quả và bài học kinh nghiệm**

Hà Nội, ngày 18 tháng 09 năm 2014



# CƠ QUAN ĐIỀU TRA

## TÓM TẮT

Quá trình điều tra vụ việc điều tra bán phá giá thép không gỉ cán nguội nhập khẩu từ Malaysia, Indonesia, Trung Quốc và lãnh thổ Đài Loan

(Mã số vụ việc 13-KN-BPG-01)

*Ngày 18 tháng 9 năm 2014*



# HỆ THỐNG PHÁP LUẬT VỀ CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ VIỆT NAM

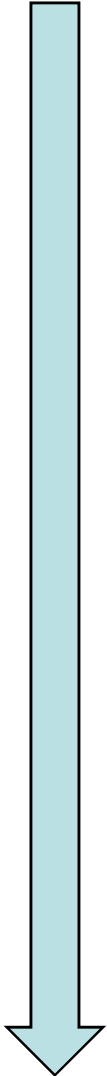
## Văn bản pháp luật

- Hiệp định chống bán phá giá của WTO (ADA)
- Pháp lệnh số 20/2004/PL-UBTVQH 11;
- Nghị định số 90/2005/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh số 20;
- Nghị định số 04/2006/NĐ-CP về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng xử lý chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ;

## Cơ quan thực thi

- Cục Quản lý cạnh tranh – Bộ Công Thương (Cơ quan điều tra)
  - + Tiếp nhận hồ sơ;
  - + Điều tra vụ việc;
  - + Rà soát vụ việc
- Hội đồng xử lý chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ
  - + Biểu quyết kết quả điều tra;
  - + Khuyến nghị biện pháp áp dụng

# CÁC MỐC THỜI GIAN



- Ngày 05 tháng 6 năm 2013, Bộ Công Thương nhận được hồ sơ yêu cầu điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá của một số công ty sản xuất thép không gỉ cán nguội của Việt Nam.
- Ngày 02 tháng 7 năm 2013, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 4460/QĐ-BCT về việc tiến hành điều tra vụ việc
- Ngày 25 tháng 12 năm 2013, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 9990/QĐ-BCT về việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá tạm thời trong thời gian 120 ngày.
- Ngày 01 tháng 8 năm 2014, Cơ quan điều tra (Cục Quản lý cạnh tranh) đã công bố kết luận cuối cùng về vụ việc điều tra và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc cho Hội đồng xử lý vụ việc chống bán phá giá.
- Ngày 13 tháng 8 năm 2014, Hội đồng xử lý vụ việc chống bán phá giá đã thảo luận và biểu quyết về kết luận cuối cùng của Cơ quan điều tra
- Ngày 05 tháng 9 năm 2014, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 7896/QĐ-BCT về việc áp dụng biện pháp CBPG



# THÔNG TIN CHUNG VỀ VỤ VIỆC

**Hàng hóa thuộc đối tượng điều tra**

- Thép không gỉ cán nguội dạng cuộn hoặc dạng tấm



**Bên yêu cầu**

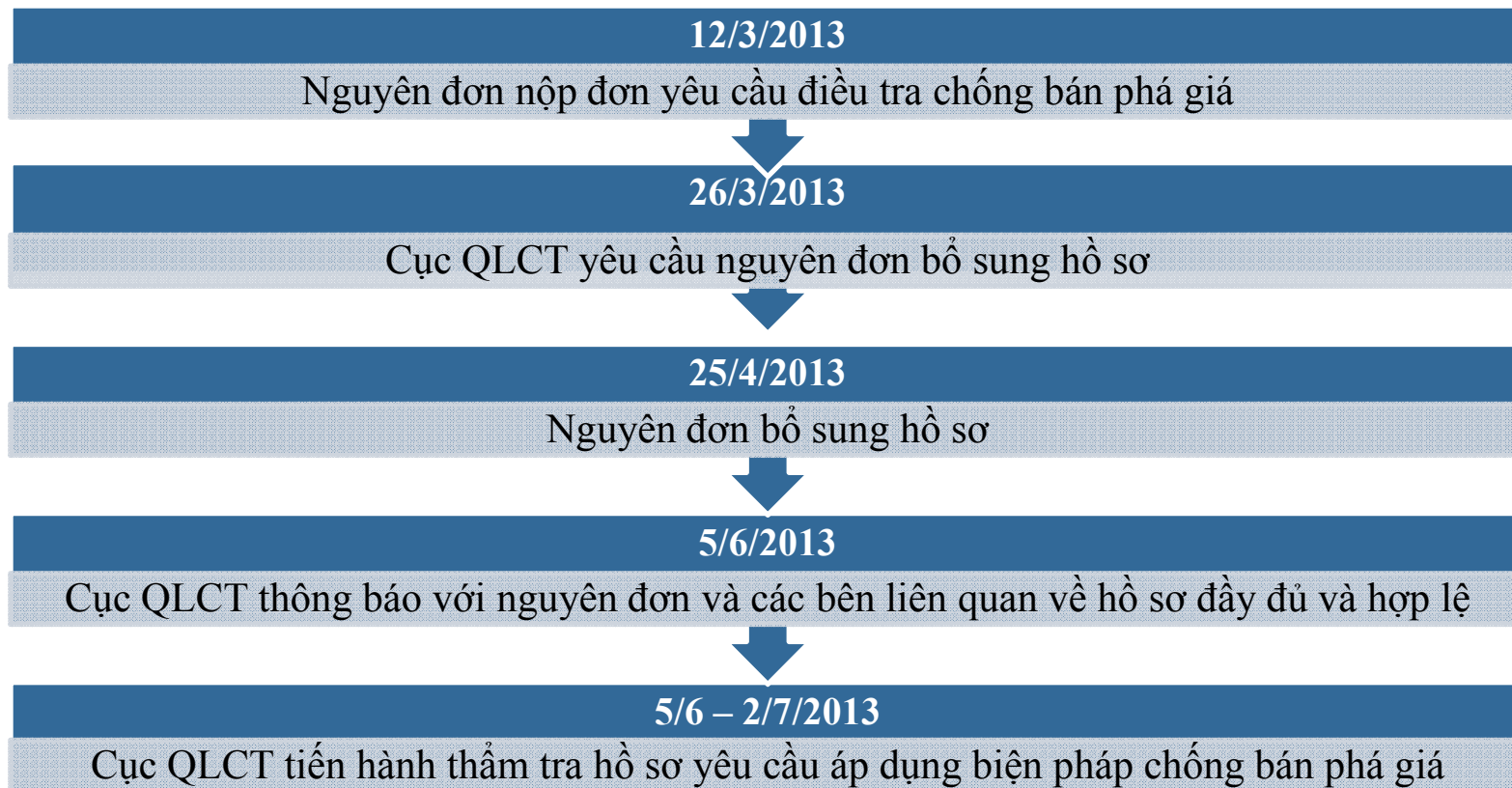
- Công ty Posco VST
- Công ty Inox Hòa Bình

**Các doanh nghiệp được chọn mẫu điều tra**

- Công ty: Bahru, Jindal, Lianzhong, Fujian, Yieh United, Yueh Long

**GIẢI ĐOẠN NHẬN ĐƠN YÊU CẦU ÁP DỤNG  
BIỆN PHÁP CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ**

# GIAI ĐOẠN NHẬN ĐƠN YÊU CẦU ÁP DỤNG BIỆN PHÁP CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ



## KẾT QUẢ THẨM TRA HỒ SƠ YÊU CẦU ÁP DỤNG BIỆN PHÁP CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ

- ***Tư cách nguyên đơn*** : lượng sản xuất của POSCO VST và Inox Hòa Bình chiếm khoảng hơn 80% toàn ngành sản xuất trong nước  
→ thỏa mãn Điều 8-PL; Điều 5.4 Hiệp định Chống bán phá giá của WTO (ADA)
- ***Dấu hiệu bán phá giá***: Có dấu hiệu bán phá giá dựa trên cơ sở tính toán của nguyên đơn theo thông tin sẵn có.
- ***Dấu hiệu về thiệt hại***: Có dấu hiệu về thiệt hại và mối quan hệ nhân quả  
→ **Kết luận**: đủ điều kiện để chính thức khởi xướng điều tra



# GIAI ĐOẠN ĐIỀU TRA SƠ BỘ

- **Giai đoạn khởi xướng điều tra (1)**
- **Kết luận sơ bộ (2)**

# GIAI ĐOẠN KHỞI XƯƠNG ĐIỀU TRA

02/07/2013

Bộ trưởng Bộ Công Thương ra Quyết định số 4460/BCT-QLCT chính thức khởi xướng điều tra



4/7/2013

Cục Quản lý cạnh tranh gửi bản câu hỏi Lượng và Giá trị cho các doanh nghiệp có liên quan mà Cục có thông tin



26/7/2013

Cục Quản lý cạnh tranh nhận đầy đủ các bản trả lời câu hỏi Lượng và giá trị để tiến hành chọn mẫu các doanh nghiệp điều tra



1/8/2013

Cục Quản lý cạnh tranh gửi bản câu hỏi điều tra đầy đủ tới các doanh nghiệp được chọn mẫu trong cuộc điều tra



15/8-25/11/2013

Cục Quản lý cạnh tranh nhận bản trả lời câu hỏi đầy đủ và câu hỏi bổ sung từ các doanh nghiệp liên quan trong cuộc điều tra

# GIAI ĐOẠN BAN HÀNH KẾT LUẬN SƠ BỘ

26/11/2013

Cục QLCT trình Bộ trưởng Bộ Công Thương báo cáo sơ bộ về vụ việc



2/12/2013

Cục QLCT gửi Báo cáo sơ bộ tới các bên liên quan



25/12/2013

Bộ Trưởng Bộ Công thương ra Quyết định áp thuế chống bán phá giá tạm thời



24/1/2014

Quyết định áp thuế chống bán phá giá tạm thời bắt đầu có được áp dụng và có hiệu lực đến ngày 25/5/2014

## KẾT LUẬN SƠ BỘ - MỨC THUẾ CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ TẠM THỜI

Nước/vùng lãnh thổ	Tên nhà sản xuất/xuất khẩu	Mức thuế chống bán phá giá
Trung Quốc	LISCO	6,99%
	FSSS	6,45%
	Các nhà sản xuất khác	6,68%
Indonesia	Jindal	12,03%
	Các nhà sản xuất khác	12,03%
Malaysia	Bahru	14,38%
	Các nhà sản xuất khác	14,38%
Đài Loan	YUSCO	13,23%
	YLSS	30,73%
	Các nhà sản xuất khác	13,23%

Công ty YLSS không gửi bản trả lời câu hỏi điều tra đầy đủ, không hợp tác với cơ quan điều tra trong vụ việc này

# GIẢI ĐOẠN ĐIỀU TRA CUỐI CÙNG

- Giai đoạn thẩm tra tại chỗ
- Tham vấn công khai
- Gửi dự thảo báo cáo cuối cùng  
(Essential Facts)
- Công bố kết luận cuối cùng
- Họp Hội đồng xử lý vụ việc
- Ban hành quyết định cuối cùng

# GIAI ĐOẠN THẨM TRA TẠI CHỖ ĐỐI VỚI CÁC DOANH NGHIỆP TRONG CUỘC ĐIỀU TRA

10/3/2014

Thẩm tra các doanh nghiệp nhập khẩu tại Thành phố Hồ Chí Minh



11-12/3/2014

Thẩm tra Công ty Cổ phần Posco VST



19/3/2014

Thẩm tra Công ty TNHH Inox Hòa Bình



20-21/3/2014

Thẩm tra các doanh nghiệp nhập khẩu tại Hà Nội



5/2014

Gửi báo cáo thẩm tra tới các doanh nghiệp được thẩm tra



# GIAI ĐOẠN THẨM TRA TẠI CHỖ ĐỐI VỚI CÁC DOANH NGHIỆP TRONG CUỘC ĐIỀU TRA

- Thẩm tra tại chỗ các doanh nghiệp sản xuất trong nước
  - 12-13/2014: Công ty TNHH POSCO VST
  - 19/3/2014: Công ty Cổ phần Inox Hòa Bình
- Thẩm tra tại chỗ các doanh nghiệp nhập khẩu
  - 10/3/2014: Công ty Cổ phần quốc tế Đại Dương OSS; Công ty TNHH công nghiệp Everforce
  - 20/3/2014: Công ty TNHH kim khí Tuấn Đạt
  - 21/3/2014: Công ty cổ phần đầu tư xuất nhập khẩu Bông sen vàng
- Thẩm tra tại chỗ các doanh nghiệp sản xuất nước ngoài
  - 16-18/1/2014: Công ty TNHH Bahru Stainless (Malaysia)
  - 23-28/2/2014: Công ty TNHH Jindal (Indonesia)
  - 3-20/4/2014: Công ty Lisco (Trung Quốc)
- Các doanh nghiệp không tham gia thẩm tra tại chỗ: **Fujian (Trung Quốc), Yieh United, Tang Eng (Đài Loan)**

# BAN HÀNH BÁO CÁO THẨM TRA

Tháng 5 và tháng 6 năm 2014, cơ quan điều tra đã hoàn thành báo cáo thẩm tra gửi các doanh nghiệp xuất khẩu nước ngoài, các nhà sản xuất trong nước, các nhà nhập khẩu.

# TỔ CHỨC THAM VẤN DÀNH CHO CÁC BÊN LIÊN QUAN TRONG VỤ ĐIỀU TRA

- **Thời gian:** ngày 6/6/2014
- **Địa điểm:** Phòng họp 101 Bộ Công Thương – 23 Ngô Quyền
- **Thành phần tham dự:** Cục Quản lý cạnh tranh và các bên liên quan trong vụ việc điều tra
- **Mục đích:**
  - Tạo cơ hội cho các bên liên quan bày tỏ quan điểm và cung cấp thêm các tài liệu, chứng cứ trong cuộc điều tra.
  - Cơ quan điều tra lắng nghe và thu thập thêm chứng cứ phục vụ cho việc xây dựng báo cáo và ra quyết định cuối cùng.

# BIÊN BẢN THAM VẤN

## Căn cứ:

- Điều 29 Nghị định 90/2005/NĐ-CP
- Ý kiến của các bên liên quan,

→ Ngày 06 tháng 6 năm 2014, Cơ quan điều tra đã xây dựng và ban hành Biên bản tham vấn công khai trong quá trình điều tra

# BAN HÀNH DỰ THẢO KẾT LUẬN CUỐI CÙNG

- Ngày 11 tháng 7 năm 2014 cơ quan điều tra gửi dự thảo báo cáo cuối cùng cho các bên liên quan có ý kiến theo điều 6.9 hiệp định chống bán phá giá WTO;
- Ngày 22 tháng 7 năm 2014 cơ quan điều tra nhận được ý kiến bình luận của các bên về dự thảo báo cáo cuối cùng.

# BAN HÀNH KẾT LUẬN CUỐI CÙNG

**Ngày 01 tháng 8 năm 2014, cơ quan điều tra đã ban hành kết luận cuối cùng của vụ việc trong đó xác định:**

- Hàng hóa thuộc đối tượng điều tra bán phá giá vào thị trường Việt Nam;
- Ngành sản xuất trong nước đang bị thiệt hại đáng kể;
- Tồn tại mối quan hệ nhân quả giữa bán phá giá và thiệt hại đáng kể.



# NỘI DUNG KẾT LUẬN CUỐI CÙNG (1)

## VỀ BÁN PHÁ GIÁ

Nước/vùng lãnh thổ	Tên nhà sản xuất/xuất khẩu	Biên độ bán phá giá
Trung Quốc	LISCO	4,64%
	FSSS	6,87%
	Các nhà sản xuất khác	6,58%
Indonesia	JSI	3,07%
	Các nhà sản xuất khác	3,07%
Malaysia	Bahru	10,71%
	Các nhà sản xuất khác	10,71%
Đài Loan	YUSCO	13,79%
	YLSS	37,29%
	Các nhà sản xuất khác	13,79%

# NỘI DUNG KẾT LUẬN CUỐI CÙNG (2)

## VẤN ĐỀ THIẾT HẠI

- Biên độ chênh lệch giá:

Nước/vùng lãnh thổ	Biên độ chênh lệch giá bình quân
Trung Quốc	10,8%
Đài Loan	-9,3%
Malaysia	3,3%
Indonesia	4,3%

- Tác động ép giá:

	2009	2010	2011	POI
Giá bán của hàng hóa tương tự	100	131	167	167
Tốc độ tăng/giảm	-	30,5%	28,2%	-0,1%
Giá nhập khẩu	100	129	145	127
Tốc độ tăng/giảm	-	28,9%	12,3%	-12,3%

# NỘI DUNG KẾT LUẬN CUỐI CÙNG (3)

- Biên độ thiệt hại:

<b>Nước/vùng lãnh thổ</b>	<b>Biên độ thiệt hại bình quân</b>
<b>Trung Quốc</b>	31,0%
<b>Đài Loan</b>	16,7%
<b>Malaysia</b>	16,9%
<b>Indonesia</b>	36,5%

- Các yếu tố khác theo quy định của ADA

# NỘI DUNG KẾT LUẬN CUỐI CÙNG(4)

## VỀ QUAN HỆ NHÂN QUẢ

Căn cứ Điều 28 Nghị định 90/2005/NĐ-CP:

- Mọi quan hệ giữa việc bán phá giá hàng hoá nhập khẩu vào Việt Nam và thiệt hại đáng kể hoặc đe dọa gây ra thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước;
- Số lượng và giá của hàng hóa tương tự nhập khẩu vào Việt Nam không bị bán phá giá;
- Mức độ giảm sút của cầu hoặc thay đổi về hình thức tiêu dùng đối với hàng hóa tương tự sản xuất trong nước;
- Khả năng xuất khẩu và năng suất của ngành sản xuất trong nước;
- Các yếu tố khác theo quyết định của Cơ quan điều tra.

**→ Sau khi đánh giá các yếu tố trên, kết luận tồn tại mối quan hệ nhân quả**

# NỘI DUNG KẾT LUẬN CUỐI CÙNG(5)

## VẤN ĐỀ CAM KẾT GIÁ

**Tên công ty:** công ty Shanxi Taigang Stainless Steel Co. (Trung Quốc) và các công ty liên kết)

**Nội dung cam kết:**

- Sản phẩm cam kết giá: sản phẩm 304 (nằm trong phạm vi hàng hóa thuộc đối tượng điều tra);
- **Mức giá cam kết: [xxx] USD;**
- Tần suất điều chỉnh giá: nửa năm một lần

**Đánh giá:**

- (i) công ty đã nộp đề xuất quá thời hạn quy định tại điều 34 của Nghị định số 90/2005/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh;
  - (ii) công ty chưa cung cấp đầy đủ những thông tin cần thiết để đánh giá mức độ phù hợp của cam kết giá.
- Bộ Công Thương ban hành quyết định số 6206/QĐ-BCT không chấp nhận cam kết

# NỘI DUNG KẾT LUẬN CUỐI CÙNG(6)

Ngày 6 tháng 8 năm 2014, cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ vụ việc tới Ban Thư ký Hội đồng xử lý chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ theo điều 33 Nghị định 90/2005/NĐ-CP



# HỌP HỘI ĐỒNG XỬ LÝ VỤ VIỆC CBPG

**Ngày 13 tháng 8 năm 2014, Hội đồng xử lý vụ việc chống bán phá giá đã họp và biểu quyết kết luận của cơ quan điều tra**

## *Nội dung biểu quyết*

- Vấn đề bán phá giá
- Vấn đề thiệt hại, đe dọa đáng kể đối với ngành sản xuất trong nước
- Vấn đề mối liên hệ nhân quả

## *Kết quả biểu quyết*

- Tồn tại bán phá giá
- Tồn tại thiệt hại, đe dọa đáng kể đối với ngành sản xuất trong nước
- Tồn tại mối liên hệ nhân quả

# QUYẾT ĐỊNH CUỐI CÙNG

## MỨC THUẾ CUỐI CÙNG

Nước/vùng lãnh thổ	Tên nhà sản xuất/xuất khẩu	Mức thuế chống bán phá giá
<b>Cộng hòa nhân dân Trung Hoa</b>	Lianzhong Stainless Steel Corporation	4,64%
	Fujian Southeast Stainless Steel Co., Ltd.	6,87%
	Các nhà sản xuất/xuất khẩu khác	6,58%
<b>Cộng hòa Indonesia</b>	PT Jindal Stainless Indonesia	3,07%
	Các nhà sản xuất/xuất khẩu khác	3,07%
<b>Malaysia</b>	Bahru Stainless Sdn. Bhd.	10,71%
	Các nhà sản xuất/xuất khẩu khác	10,71%
<b>Lãnh thổ Đài Loan</b>	Yieh United Steel Corporation	13,79%
	Yuan Long Stainless Steel Corp.	37,29%
	Các nhà sản xuất/xuất khẩu khác	13,79% 28

# QUYẾT ĐỊNH CUỐI CÙNG

## THỜI HẠN ÁP THUẾ: 05 năm MỨC THUẾ CHÊNH LỆCH

Nước/ vùng lãnh thổ	Tên nhà sản xuất/xuất khẩu	Mức thuế chống bán phá giá tạm thời (1)	Mức thuế chống bán phá giá cuối cùng (2)	Mức chênh lệch thuế chống bán phá giá (3) = (2) – (1)
Trung Quốc	Lianzhong Stainless Steel Corporation	6,99%	4,64%	-2,35%
	Fujian Southeast Stainless Steel Co., Ltd.	6,45%	6,87%	0,42%
	Các nhà sản xuất khác	6,68%	6,58%	-0,1%
Indonesia	PT Jindal Stainless Indonesia	12,03%	3,07%	-8,96%
	Các nhà sản xuất khác	12,03%	3,07%	-8,96%
Malaysia	Bahru Stainless Sdn. Bhd.	14,38%	10,71%	-3,67%
	Các nhà sản xuất khác	14,38%	10,71%	-3,67%
Đài Loan	Yieh United Steel Corporation	13,23%	13,79%	0,56%
	Yuan Long Stainless Steel Corp.	30,73%	37,29%	6,56%
	Các nhà sản xuất khác	13,23%	13,79%	0,56%

# LƯU Ý ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

- Chuẩn bị hồ sơ đầy đủ;
- Nghiên cứu kỹ phạm vi điều tra (sản phẩm, nguồn gốc sản phẩm);
- Hợp tác với cơ quan điều tra trong cả quá trình vụ việc;
- Nghiên cứu thuê tư vấn phù hợp.

**TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!**

**PHÒNG ĐIỀU TRA VỤ VIỆC PHÒNG VỆ  
THƯƠNG MẠI CỦA DOANH NGHIỆP  
TRONG NƯỚC**

**CỤC QUẢN LÝ CẠNH TRANH  
BỘ CÔNG THƯƠNG**

**Tel: + 844 22205012 - Fax: +844 22205003**

**Email: [pvtm@moit.gov.vn](mailto:pvtm@moit.gov.vn)**

# PHỤ LỤC



**THỦ TỤC GIẢI QUYẾT VỤ VIỆC CHỐNG  
BẢN PHÁ GIÁ CỦA VIỆT NAM**

# Nội dung chính

- 1 Quyết định tiến hành điều tra
- 2 Điều tra để áp dụng biện pháp chống bán phá giá
- 3 Áp dụng thuế chống bán phá giá
- 4 Rà soát

# Nội dung chính

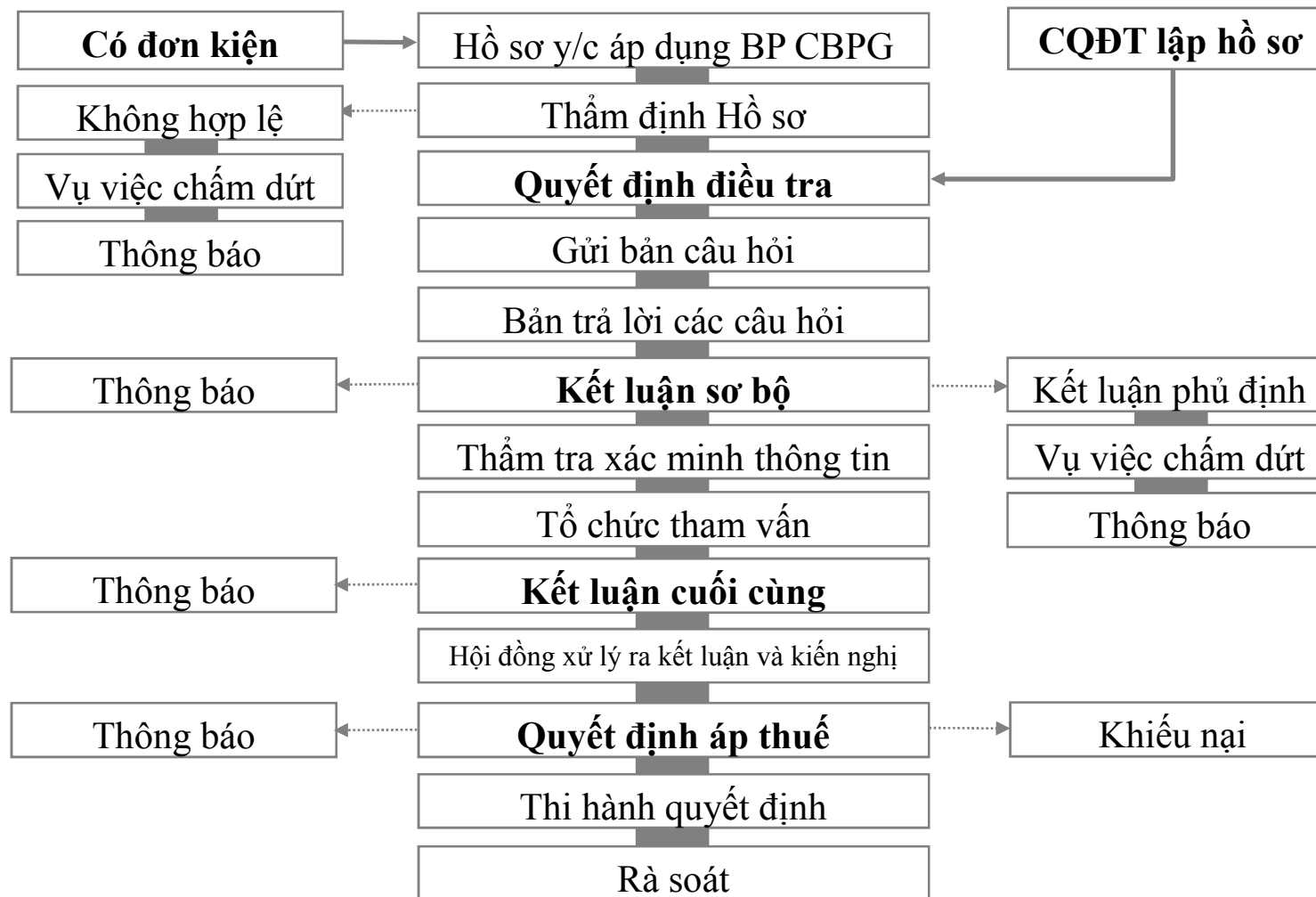
1 Quyết định tiến hành điều tra

2 Điều tra để áp dụng biện pháp chống bán phá giá

3 Áp dụng thuế chống bán phá giá

4 Rà soát

# Thủ tục điều tra và áp dụng biện pháp chống bán phá giá của Việt Nam



# Hồ sơ yêu cầu áp dụng biện pháp CBPG

- Hồ sơ yêu cầu áp dụng biện pháp chống bán phá giá phải được nộp theo mẫu do Bộ Công Thương ban hành.
- Nếu cần phải bổ sung thông tin cơ quan điều tra phải thông báo cho người yêu cầu bổ sung thông tin trong vòng 15 ngày.
- Thời hạn bổ sung hồ sơ tối thiểu là 30 ngày kể từ ngày tổ chức, cá nhân được yêu cầu bổ sung thông tin nhận được thông báo.

## Thẩm định hồ sơ yêu cầu áp dụng biện pháp Chống bán phá giá

- Xác định tư cách đại diện hợp pháp của bên nộp hồ sơ
- Xác định dấu hiệu về việc bán phá giá và mối quan hệ với thiệt hại/đe dọa gây thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước

# Cơ quan điều tra chủ động lập hồ sơ

- Tiến hành theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Công Thương
- Có dấu hiệu về việc bán phá giá hàng hoá nhập khẩu vào Việt Nam gây
- Có dấu hiệu về việc bán phá giá đó gây ra hoặc đe dọa gây ra thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước.

# Quyết định điều tra

- Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ có đầy đủ nội dung, Bộ trưởng Bộ Công Thương ra quyết định điều tra
- Trường hợp đặc biệt, thời hạn ra quyết định điều tra có thể được gia hạn nhưng không quá 30 ngày.
- Quyết định điều tra phải được công bố công khai với các nội dung tối thiểu quy định tại khoản 1 Điều 21 của Nghị định



# Nội dung chính

- 1 Quyết định tiến hành điều tra
- 2 Điều tra để áp dụng biện pháp chống bán phá giá
- 3 Áp dụng thuế chống bán phá giá
- 4 Rà soát

# Nội dung điều tra để áp dụng biện pháp chống bán phá giá

- Xác định hàng hóa bán phá giá và biên độ bán phá giá
- Xác định thiệt hại đáng kể/ đe dọa gây ra thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước
- Quan hệ nhân quả giữa việc bán phá giá hàng hoá vào Việt Nam với thiệt hại đáng kể hoặc đe dọa gây ra thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước

# Cung cấp thông tin phục vụ điều tra

- Trách nhiệm cung cấp thông tin của các bên liên quan
- Bản câu hỏi
- Bảo mật thông tin
- Thông tin sẵn có

# Thời hạn tiến hành điều tra

- Thời hạn điều tra là không quá 12 tháng, kể từ ngày có quyết định điều tra.
- Trong trường hợp đặc biệt, Bộ trưởng Bộ Công Thương có thể ra quyết định gia hạn điều tra nhưng không quá 6 tháng.

# Kết luận sơ bộ

- Trong vòng 90 ngày, kể từ ngày có quyết định điều tra, cơ quan điều tra công bố kết luận sơ bộ về các nội dung liên quan.
- Trường hợp đặc biệt, thời hạn này có thể được gia hạn nhưng không quá 60 ngày.

# Thuế chống bán phá giá tạm thời

- Thẩm quyền ra quyết định áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời của Bộ trưởng Bộ Công Thương
  - Sau 60 ngày kể từ ngày có quyết định điều tra
  - Trên cơ sở kết luận sơ bộ và kiến nghị của cơ quan điều tra
- Thuế chống bán phá giá tạm thời có thể được bảo đảm thanh toán bằng tiền mặt đặt cọc hoặc bằng các biện pháp khác

# Cam kết loại trừ bán phá giá

Các biện pháp cam kết loại trừ bán phá giá

- Điều chỉnh giá bán
- Tự nguyện hạn chế khối lượng, số lượng hoặc trị giá hàng hoá bán phá giá

# Tham vấn

- Quyết định tổ chức phiên tham vấn với các bên liên quan
- Các bên liên quan không bắt buộc phải có mặt tại phiên tham vấn
- Chậm nhất là 30 ngày trước ngày tổ chức các bên liên quan phải gửi văn bản đăng ký tham gia và gửi kèm theo lập luận của mình
- Các nội dung tham vấn sẽ được công bố công khai (trừ các thông tin được bảo mật)
- Tham vấn kín



# Các trường hợp chấm dứt điều tra

- Tổ chức, cá nhân có hồ sơ yêu cầu tự nguyện rút hồ sơ;
- Kết luận sơ bộ cho thấy:
  - Không có bán phá giá;
  - Biên độ bán phá giá không đáng kể;
  - Khối lượng, số lượng hoặc trị giá hàng hoá bán phá giá vào Việt Nam không đáng kể;
  - Không có thiệt hại đáng kể hoặc đe dọa gây ra thiệt hại đáng kể.

# Kết luận cuối cùng

- Trong thời hạn 30 ngày sau khi kết thúc quá trình điều tra, cơ quan điều tra công bố kết luận cuối cùng về các nội dung liên quan.
- Chuyển bộ hồ sơ vụ việc chống bán phá giá cho Hội đồng xử lý xem xét ra quyết định

# Quyết định của Hội đồng xử lý

- Có hay không có tình trạng bán phá giá hàng hoá vào Việt Nam;
- Có hay không có tình trạng ngành sản xuất trong nước bị thiệt hại đáng kể hoặc bị đe dọa gây ra thiệt hại đáng kể;
- Có hay không có mối quan hệ nhân quả giữa hai yếu tố trên

# Nội dung chính

**1** Quyết định tiến hành điều tra

**2** Điều tra để áp dụng biện pháp chống bán phá giá

**3** Áp dụng thuế chống bán phá giá

**4** Rà soát

## Các nguyên tắc cơ bản khi áp dụng biện pháp chống bán phá giá

- Chỉ được áp dụng trực tiếp đối với hàng hoá bán phá giá vào Việt Nam.
- Chỉ được áp dụng ở mức độ cần thiết, hợp lý nhằm ngăn ngừa hoặc hạn chế thiệt hại đáng kể.
- Chỉ được thực hiện khi đã tiến hành điều tra và phải dựa trên các kết luận điều tra.
- Việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá không được gây thiệt hại đến lợi ích kinh tế-xã hội

# Thuế chống bán phá giá

- Bộ trưởng Bộ Công Thương ra quyết định áp dụng thuế chống bán phá giá khi
  - Không đạt được cam kết
  - Kết luận khẳng định và kiến nghị áp dụng thuế của Hội đồng xử lý
- Bộ trưởng Bộ Công Thương có thể ra quyết định không áp dụng thuế chống bán phá giá nếu xét thấy việc áp dụng thuế chống bán phá giá gây tổn hại đến lợi ích công.

# Áp dụng thuế chống bán phá giá có hiệu lực trở về trước

- Áp dụng khi:
  - Kết luận cuối cùng xác định có thiệt hại đáng kể hoặc có đe dọa gây ra thiệt hại đáng kể;
  - Thuế chống bán phá giá tạm thời đã được áp dụng.
- Thuế chống bán phá giá được áp dụng có hiệu lực trở về trước 90 ngày trước khi áp dụng biện pháp tạm thời nếu:
  - Hàng hoá nhập khẩu bị bán phá giá;
  - Khối lượng, số lượng hoặc trị giá hàng hoá bán phá giá tăng nhanh đột biến gây ra thiệt hại khó có khả năng khắc phục.

# Thời hạn áp dụng thuế chống bán phá giá

- Thời hạn áp dụng thuế chống bán phá giá là không quá 05 năm.
- Thời hạn áp dụng thuế chống bán phá giá có thể được gia hạn sau khi đã tiến hành rà soát.



# Nội dung chính

- 1 Quyết định tiến hành điều tra
- 2 Điều tra để áp dụng biện pháp chống bán phá giá
- 3 Áp dụng thuế chống bán phá giá
- 4 **Rà soát**

# Rà soát

- Sau một năm, kể từ ngày có quyết định áp dụng biện pháp chống bán phá giá
- Một năm trước ngày thời hạn quyết định áp dụng biện pháp chống bán phá giá hết hiệu lực
- Thời hạn thực hiện rà soát là 12 tháng

# Khiếu nại, khởi kiện

Trường hợp không đồng ý với quyết định áp dụng thuế chống bán phá giá của Bộ trưởng Bộ Công Thương, các bên có thể:

- Khiếu nại lên Bộ trưởng Bộ Công Thương
- Khởi kiện ra Tòa án